

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch năm 2025  
vốn đầu tư phát triển ngân sách tỉnh quản lý của Chương trình mục tiêu  
quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Phù Cát,  
thị xã Hoài Nhơn và thành phố Quy Nhơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về  
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 4365/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh  
về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025;  
Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 23/02/2025 của UBND tỉnh về việc điều  
chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025; Quyết định số 610/QĐ-UBND  
ngày 24/02/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch  
vốn đầu tư phát triển năm 2025 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng  
nông thôn mới thị xã Hoài Nhơn;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 202/TTr-STC ngày 02/6/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch năm 2025 vốn đầu tư phát triển ngân sách tỉnh quản lý của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Phù Cát, thị xã Hoài Nhơn và thành phố Quy Nhơn theo phụ lục đính kèm Quyết định này.

**Điều 2.** Giao Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND huyện Phù Cát, UBND thị xã Hoài Nhơn và UBND thành phố Quy Nhơn triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung các Quyết định của UBND tỉnh: số 4365/QĐ-UBND ngày 18/12/2024; số 590/QĐ-UBND ngày 23/02/2025 và số 610/QĐ-UBND ngày 24/02/2025.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, UBND thị xã Hoài Nhơn và UBND thành phố Quy Nhơn

và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPĐP XDNTM tỉnh;
- CVP, PVPTD;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

**Phu lục:**  
**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025**  
**CỦA CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**  
(Đính kèm theo Quyết định số:       /QĐ-UBND ngày       /6/2025 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT  | Danh mục công trình                                                                               | Địa điểm xây dựng (tên thôn)                | Thời gian khởi công hoàn thành | Quyết định đầu tư/ dự toán  | Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán | Kế hoạch vốn năm 2025 |                               |                             | Ghi chú                                   |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------|-------------------------------|-----------------------|-------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------|
|     |                                                                                                   |                                             |                                |                             |                               | Kế hoạch vốn đã giao  | Điều chỉnh tăng (+), giảm (-) | Kế hoạch vốn sau điều chỉnh |                                           |
| A   | VỐN NGÂN SÁCH TỈNH                                                                                |                                             |                                |                             |                               |                       |                               |                             |                                           |
| A1  | Điều chỉnh kế hoạch vốn trong nội bộ xã                                                           |                                             |                                |                             |                               |                       |                               |                             |                                           |
| I   | Huyện Phù Cát                                                                                     |                                             |                                |                             |                               |                       | 0,000                         |                             |                                           |
| 1   | Xã Cát Hưng                                                                                       |                                             |                                |                             |                               |                       | 0,000                         |                             |                                           |
| 1.1 | Nội dung thành phần số 02 (theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ) |                                             |                                |                             |                               |                       |                               |                             |                                           |
| a   | Danh mục giảm vốn                                                                                 |                                             |                                |                             |                               |                       | -224,000                      |                             |                                           |
|     | Tiêu chí: Giao thông                                                                              |                                             |                                |                             |                               |                       |                               |                             |                                           |
|     | Đường BTXM giao thông nội đồng; Tuyến từ nhà Dũng Trát đi đập Mẫu Nong                            | Thôn Hưng Mỹ II                             |                                |                             | 400                           | 224,000               | -224,000                      | 0,000                       | Bị vướng GPMB không triển khai            |
| b   | Danh mục tăng vốn                                                                                 |                                             |                                |                             |                               |                       | 224,000                       |                             |                                           |
|     | Tiêu chí: Giao thông                                                                              |                                             |                                |                             |                               |                       |                               |                             |                                           |
|     | Nâng cấp sửa chữa tuyến đường từ trục chính xã đến nhà ông Nguyễn Văn Bình                        | Thôn Mỹ Thuận                               | 2025                           | 107/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 | 499                           | 0,000                 | 224,000                       | 224,000                     | Thanh toán khối lượng hoàn thành          |
| II  | Thị xã Hoài Nhơn                                                                                  |                                             |                                |                             |                               |                       | 0,000                         |                             |                                           |
| 1   | Xã Hoài Sơn                                                                                       |                                             |                                |                             |                               |                       | 0,000                         |                             |                                           |
| 1.1 | Nội dung thành phần số 02 (theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ) |                                             |                                |                             |                               |                       |                               |                             |                                           |
| a   | Danh mục giảm vốn                                                                                 |                                             |                                |                             |                               |                       | -200,000                      |                             |                                           |
|     | Tiêu chí: Giao thông                                                                              |                                             |                                |                             |                               |                       |                               |                             |                                           |
|     | Nhà văn hóa, khu thể thao thôn An Hội Bắc                                                         | Thôn An Hội Bắc                             |                                | 86/QĐ-UBND, 06/02/2025      | 965                           | 200,000               | -200,000                      | 0,000                       | Không triển khai, do xã chờ việc sáp nhập |
| b   | Danh mục tăng vốn                                                                                 |                                             |                                |                             |                               |                       | 200,000                       |                             |                                           |
|     | Tiêu chí: Giao thông                                                                              |                                             |                                |                             |                               |                       |                               |                             |                                           |
|     | Thảm nhựa tuyến đường (Ngõ Càn - Ngõ Mụn)                                                         | Thôn Phú Nông                               | 2024                           | 4701/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 | 2.230                         | 0,000                 | 200,000                       | 200,000                     | Thanh toán khối lượng hoàn thành          |
| A2  | Điều hòa kế hoạch vốn giữa các xã trong nội bộ huyện/ thị xã/ thành phố                           |                                             |                                |                             |                               |                       |                               |                             |                                           |
| I   | Thành phố Quy Nhơn                                                                                |                                             |                                |                             |                               |                       | 0,000                         |                             |                                           |
| 1   | Danh mục giảm vốn                                                                                 |                                             |                                |                             |                               |                       | 0,000                         |                             |                                           |
| 1.1 | Xã Nhơn Lý                                                                                        |                                             |                                |                             |                               |                       | -55,000                       |                             |                                           |
|     | Nội dung thành phần số 02 (theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ) |                                             |                                |                             |                               |                       |                               |                             |                                           |
|     | Tiêu chí: Môi trường và an toàn thực phẩm                                                         |                                             |                                |                             |                               |                       |                               |                             |                                           |
|     | Cải tạo, nâng cấp, xử lý ngập úng tại một số vị trí trên địa bàn xã Nhơn Lý                       | Thôn Lý Lương, Hưng Lương, Xương Lý, Lý Hòa | 2023-2024                      | 2759/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 | 14.502                        | 55,000                | -55,000                       | 0,000                       | Hết khối lượng thanh toán                 |
| 2   | Danh mục tăng vốn                                                                                 |                                             |                                |                             |                               |                       | 55,000                        |                             |                                           |
| 2.1 | Xã Nhơn Châu                                                                                      |                                             |                                |                             |                               |                       | 55,000                        |                             |                                           |

| TT | Danh mục công trình                                                                               | Địa điểm xây dựng (tên thôn) | Thời gian khởi công hoàn thành | Quyết định đầu tư/ dự toán   | Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán | Kế hoạch vốn năm 2025 |                               |                             | Ghi chú                          |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------|-----------------------|-------------------------------|-----------------------------|----------------------------------|
|    |                                                                                                   |                              |                                |                              |                               | Kế hoạch vốn đã giao  | Điều chỉnh tăng (+), giảm (-) | Kế hoạch vốn sau điều chỉnh |                                  |
|    | Nội dung thành phần số 02 (theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ) |                              |                                |                              |                               |                       |                               |                             |                                  |
|    | Tiêu chí: Trường học                                                                              |                              |                                |                              |                               |                       |                               |                             |                                  |
|    | Xây dựng các phòng học chức năng và công trình phụ trợ Trường Mẫu giáo công lập xã Nhơn Châu      | Thôn Tây                     | 2024-2025                      | 6191/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 | 10.595                        | 1.333,000             | 55,000                        | 1.388,000                   | Thanh toán khối lượng hoàn thành |